|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH NINH THUẬN**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN****TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-HĐSK | *Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng**

**sáng kiến tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Sáng kiến tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận tại Tờ trình số 2104/TTr-SKHCN ngày 11/11/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận, gồm 05 Chương, 12 Điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 2; - Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh; - Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh; - Thường trực HĐST tỉnh;- VPUB: LĐ; KTTH; - Lưu: VT. NY | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG****PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH****Nguyễn Long Biên** |
| UBND TỈNH NINH THUẬN**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN****––––––––** | **CỘNGHOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****––––––––––––––––––––––** |

**QUY CHẾ**

**Hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận**

*(Kèm theo Quyết định số  ......../QĐ-HĐST ngày ……/……/2024 của*

*Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho các thành viên của Hội đồng sáng kiến *(sau đây gọi tắt là Hội đồng)* theo Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận.

2. Phạm vi áp dụng: Trong việc thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận.

**Chương II**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG**

**Điều 2. Chức năng của Hội đồng**

Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận *(sau đây viết tắt là Hội đồng)* là tổ chức tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác sáng kiến tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 3. Nhiệm vụ của Hội đồng**

1. Tư vấn, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận sáng kiến và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

2. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan nhiệm vụ của Hội đồng.

3. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 4. Nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc của Hội đồng**

1. Hội đồng làm việc bảo đảm khách quan, trung thực, công khai, minh bạch theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

2. Phiên họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền) triệu tập và điều hành. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng tham dự. Các thành viên vắng mặt gửi phiếu đánh giá về cho thư ký Hội đồng tổng hợp kết quả chung.

3. Các thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân, chấp hành sự phân công của người đứng đầu, các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm được phân công.

4. Bản sao nội dung các tài liệu liên quan phải được gửi cho các thành viên Hội đồng tối thiểu 03 ngày làm việc trước thời gian họp Hội đồng, theo hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử.

5. Kết quả phiên họp Hội đồng phải được lập thành biên bản. Biên bản họp Hội đồng được gửi cho Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và lưu tại cơ quan thường trực Hội đồng.

6. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Cơ quan Thường trực Hội đồng để thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Chương III**

**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

**Điều 5. Chủ tịch Hội đồng**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tổ chức, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng theo các quy định của quy chế này.

2. Ký, ban hành các văn bản của Hội đồng.

3. Quyết định thành phần dự họp từng kỳ họp theo Quyết định thành lập Hội đồng số 1448/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì và kết luận các cuộc họp của Hội đồng.

4. Thay mặt Hội đồng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Giấy chứng nhận sáng kiến; văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa địa tỉnh; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bản tỉnh; văn bản xác nhận sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc đã được Hội đồng đánh giá đạt yêu cầu.

**Điều 6. Phó Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ trì, kết luận phiên họp Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

2. Ký ban hành các văn bản của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung chương trình, điều kiện tổ chức các kỳ họp của Hội đồng.

**Điều 7. Các Ủy viên Hội đồng**

1. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng. Trường hợp không tham dự các
cuộc họp Hội đồng, phải thông báo và được Chủ tịch Hội đồng đồng ý.

2. Nghiên cứu tài liệu, tham gia ý kiến nhận xét, bỏ phiếu đánh giá công nhận các sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

3. Kiến nghị, thảo luận những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

 **Điều 8. Cơ quan Thường trực Hội đồng**

Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp nhận, phân loại, tổng hợp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

2. Đôn đốc, hướng dẫn việc lập và hoàn thiện hồ sơ từ các đơn vị.

3. Đề xuất lịch họp, chuẩn bị nội dung, chương trình họp và các tài liệu liên quan.

4. Giúp việc cho Hội đồng trong suốt quá trình xét công nhận sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

5. Hoàn thiện hồ sơ theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng, tham mưu Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Giấy chứng nhận sáng kiến; văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa địa tỉnh; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bản tỉnh; văn bản xác nhận sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc đã được Hội đồng đánh giá đạt yêu cầu.

6. Thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định.

7. Phân công công chức làm nhiệm vụ thư ký, tổng hợp, ghi biên bản các phiên họp của Hội đồng.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan do Chủ tịch Hội đồng yêu cầu.

**Chương IV**

**TRÌNH TỰ LÀM VIỆC, MẪU BIỂU PHỤC VỤ CÔNG TÁC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

**Điều 9. Trình tự làm việc của Hội đồng**

1. Thư ký Hội đồng công bố Quyết định thành lập Hội đồng; giới thiệu thành phần đại biểu tham dự; thông qua danh sách các thành viên vắng mặt; thông qua chương trình làm việc và bảng tổng hợp thông tin về các sáng kiến/đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ được xem xét trong kỳ họp.

 2. Chủ tịch Hội đồng thông qua các quy định về xét công nhận sáng kiến và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ; nguyên tắt hoạt động của Hội đồng.

3. Hội đồng thảo luận, đánh giá sáng kiến và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

4. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên thuộc hội đồng, trong đó có một trưởng ban để thông qua biên bản kiểm phiếu.

5. Thành viên Hội đồng tiến hành bỏ phiếu xét công nhận sáng kiến và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ theo các biểu mẫu phục vụ hội đồng.

6. Trưởng Ban kiểm phiếu thông qua kết quả kiểm phiếu.

 7. Chủ tịch Hội đồng chủ trì thống nhất từng nội dung kết luận.

 8. Thư ký Hội đồng thông qua biên bản cuộc họp.

**Điều 10. Biểu mẫu phục vụ công tác của hội đồng**

1. Mẫu 01: Bảng tổng hợp thông tin về sáng kiến.

2. Mẫu 02: Bảng tổng hợp thông tin về đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ.

3. Mẫu 03: Phiếu đánh giá để xem xét công nhận sáng kiến và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh hoặc.

4. Mẫu 04: Phiếu đánh giá để xem xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

5. Mẫu 05: Biên bản họp Hội đồng.

(Các biểu mẫu để phục vụ cho công tác của Hội đồng đính kèm theo Quy chế)

**Điều 11. Kinh phí hoạt động của Hội đồng**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được thực hiện theo quy định hiện hành.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Các thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có thể vận dụng Quy chế này để xây dựng quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện phù hợp.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**Mẫu số 01**

 **BẢNG TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ SÁNG KIẾN**

*(Kèm theo Quyết định số  ......../QĐ-HĐST ngày ……/……/2024 của*

*Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận)*

| **STT** | **TÊN SÁNG KIẾN** | **TÁC GIẢ** | **THÔNG TIN VỀ SÁNG KIẾN** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tóm tắt nội dung cơ bản** | **Tính mới** | **Khả năng mang lại lợi ích thiết thực** | **Nêu rõ việc công bố, áp dụng sáng kiến** **không trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội và sáng kiến đã bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ chưa** | **Đơn vị đã áp dụng/****ứng dụng** | **Hiệu quả áp dụng** | **Khả năng nhân rộng** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** | **(7)** | **(8)** | **(9)** | **(10)** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Mẫu số 02**

 **BẢNG TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ ĐỀ TÀI KHOA HỌC/**

**ĐỀ ÁN KHOA HỌC/CÔNG TRÌNH KH & CN**

*(Kèm theo Quyết định số  ......../QĐ-HĐST ngày ……/……/2024 của*

*Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận)*

| **STT** | **TÊN ĐỀ TÀI KHOA HỌC/ĐỀ ÁN KHOA HỌC/CÔNG TRÌNH** **KH & CN**  | **TÁC GIẢ** | **THÔNG TIN VỀ VỀ ĐỀ TÀI KHOA HỌC/ĐỀ ÁN KHOA HỌC/CÔNG TRÌNH KH & CN**  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tóm tắt nội dung cơ bản** | **Số, ngày, tháng, năm văn bản công nhận kết quả thực hiện đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình KH & CN** | **Đơn vị đã áp dụng/ứng dụng**  | **Hiệu quả áp dụng/ứng dụng** | **Phạm vi ảnh hưởng**  |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(7)** | **(8)** | **(9)** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |

**Mẫu số 03**

*(Kèm theo Quyết định số  ......../QĐ-HĐST ngày ……/……/2024 của*

*Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH NINH THUẬN**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỂ XEM XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN VÀ HIỆU QUẢ, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG**

**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH/TRONG TOÀN QUỐC**

| **TT** | **Tên sáng kiến** | **Tác giả/ Đơn vị** | **Tính mới** | **Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử trên địa bàn tỉnh/trong toàn quốc có hiệu quả và có khả năng nhân rộng, mang lại lợi ích thiết thực** | **Việc công bố, áp dụng sáng kiến** **không trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội và** **sáng kiến chưa bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đạt** | **Không đạt** | **Đạt** | **Không đạt** | **Đạt** | **Không đạt** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:** Sáng kiến đánh giá “Đạt” khi 3 tiêu chí “Tính mới”; “Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử trên địa bàn tỉnh/trong toàn quốccó hiệu quả và có khả năng nhân rộng, mang lại lợi ích thiết thực”; “Việc công bố, áp dụng sáng kiến không trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội và sáng kiến chưa bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ” được đánh giá “Đạt”.

**Mẫu số 04**

*(Kèm theo Quyết định số  ......../QĐ-HĐST ngày ……/……/2024 của*

*Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tỉnh Ninh Thuận)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH NINH THUẬN**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỂ XEM XÉT CÔNG NHẬN**

**HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ TÀI KHOA HỌC/ĐỀ ÁN KHOA HỌC/CÔNG TRÌNH KH & CN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH/ TRONG TOÀN QUỐC**

| **TT** | **Tên đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ** | **Tác giả/ Đơn vị** | **Hiệu quả áp dụng/ứng dụng** | **Phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh/trong toàn quốc** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đạt** | **Không đạt** | **Đạt** | **Không đạt** |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:** Đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ đánh giá “Đạt” khi 02 tiêu chí “Hiệu quả áp dụng” và “Phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh**/**trong toàn quốc” được đánh giá “Đạt”.

**Mẫu số 05**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH NINH THUẬN**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN** **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Ninh Thuận, ngày tháng năm 202…* |

## BIÊN BẢN

## HỌP HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TỈNH NINH THUẬN

**NĂM ……………..**

**I. Những thông tin chung:**

1. Quyết định thành lập Hội đồng: ………………………………….

2. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng: tại ………………., vào ngày …………….

3. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: …./…. người; Vắng ….. người.

4. Số đại biểu được mời tham dự (nếu có):………..người

**II. Nội dung làm việc của Hội đồng:**

1. Mở đầu cuộc họp, Thư ký Hội đồng công bố Quyết định thành lập Hội đồng; giới thiệu thành phần đại biểu tham dự; thông qua danh sách các thành viên vắng mặt; thông qua chương trình làm việc và bảng tổng hợp thông tin về sáng kiến/đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ.

2. Chủ tịch Hội đồng thông qua các quy định về xét công nhận sáng kiếnvà hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ; nguyên tắt hoạt động của Hội đồng.

3. Thành viên Hội đồng cùng thảo luận, đánh giá sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của ……… sáng kiến/đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ bảo đảm tính khách quan, trung thực và theo quy định.

4. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- Trưởng ban: Ông (bà):…………………………………

- Hai thành viên: Ông (bà):………………………………… và Ông (bà):…………………………………

5. Thành viên Hội đồng tiến hành bỏ phiếu xét công nhận sáng kiến; đánh giá công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ, cụ thể:

- Số phiếu phát ra và thu vào: ……. phiếu; Số phiếu hợp lệ: …… phiếu.

- Kết quả: Qua kiểm phiếu có **……… sáng kiến**/**đề tài khoa học/ đề án khoa học/ công trình khoa học và công nghệ** được Hội đồng đánh giá “Đạt”*(Kèm theo biên bản kiểm phiếu).*

 6. Chủ tịch Hội đồng kết luận:

- Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Hội đồng nhất trí đề nghị Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận sáng kiến và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của ………sáng kiến;công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của …..đề tài khoa học/ ……….đề án khoa học/ …….công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh/trong toàn quốc được Hội đồng đánh giá “Đạt” trên. *(đính kèm danh sách sáng kiến*/*đề tài khoa học/ đề án khoa học/ công trình khoa học và công nghệ)*.

- Giao cho Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan Thường trực của Hội đồng hoàn thiện hồ sơ theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng, tham mưu Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Giấy chứng nhận sáng kiến; Giấy xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của ………sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của …..đề tài khoa học/ ……….đề án khoa học/ …….công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; văn bản xác nhận sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc. Thông báo cho các đơn vị liên quan về kết quả cuộc họp của Hội đồng.

Cuộc họp kết thúc vào lúc ……. giờ ……… phút cùng ngày, Thư ký Hội đồng thông qua biên bản, các thành viên Hội đồng đều nhất trí với nội dung./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký Hội đồng** | **HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TỈNH**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG |